

Số:147/KH-UBND

Quận Hai Bà Trưng, ngày 18 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về “Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn quận Hai Bà Trưng

Thực hiện Kế hoạch số 139-KH/QU ngày 28/4/2023 của Quận ủy Hai Bà Trưng về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về “chuyển đổi số, xây dựng Thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn quận Hai Bà Trưng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18), UBND quận Hai Bà Trưng xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 18 và Kế hoạch số 139-KH/QU của Quận ủy Hai Bà Trưng về Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận. Nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực về hành động.

2. Chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững; đổi mới, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

3. Chuyển đổi số phải thực hiện đồng bộ trong cả hệ thống chính trị, gồm: Cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn quận; đồng thời, phải bảo đảm an toàn thông tin mạng trong quá trình chuyển đổi số.

4. Phân công rõ trách nhiệm cơ quan, đơn vị cụ thể triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Cụ thể hóa thành những nhiệm vụ, giải pháp thiết thực khả thi của địa phương, đơn vị, tạo bước chuyển biến mới về nhận thức và hành động, nỗ lực phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp giai đoạn 2023 - 2025 và đến năm 2030.

5. Huy động và phát huy tối đa nguồn lực văn hóa, lịch sử của địa phương cho Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội góp phần xây dựng quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội giàu đẹp, văn minh và hiện đại.

II. NỘI DUNG VÀ MỤC TIÊU

1. Nội dung

1.1. Thông nhất nhận thức, đổi mới tư duy và hành động về thực hiện chuyển đổi số, xây dựng quận theo hướng góp phần xây dựng thành phố Hà Nội thông minh là trách nhiệm, là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và của toàn thể Nhân dân, coi đó là giải pháp đột phá, với bước đi và lộ trình phù hợp nhằm góp phần xây dựng, phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” theo tinh thần Nghị quyết 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045, Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Việc triển khai công cuộc chuyển đổi số thực hiện linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo tinh thần chỉ đạo Đề án 06 của Chính phủ để phục vụ 05 nhóm tiện ích gồm: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp phục vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (3) Phục vụ công dân; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

1.2. Phát huy tối đa các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của quận, đảm bảo nguồn lực chuyển đổi số, xây dựng quận Hai Bà Trưng theo hướng góp phần xây dựng thành phố Hà Nội thông minh, xác định nguồn lực bên trong là quyết định, chiến lược, cơ bản, lâu dài; nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước, phát huy sức mạnh của toàn xã hội, lấy sự phục vụ của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực để thực hiện chuyển đổi số.

1.3. Nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội thông qua nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số cho các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; ưu tiên chuyển đổi số, xây dựng khu đô thị, khu dân cư những ngành, lĩnh vực phục vụ trực tiếp cho người dân, doanh nghiệp hướng tới thông minh để tạo thế và lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển đô thị, đến áp dụng các quy định, quy chế, tiêu chuẩn, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu.

Đồng thời chủ động phòng ngừa, ứng phó để hạn chế các tác động tiêu cực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, công bằng xã hội và tính bền vững của quá trình phát triển của quận. Tránh mọi biểu hiện bàng quan, thiếu tự tin, thụ động nhưng không chủ quan, nóng vội, duy ý chí.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Đến năm 2025: Thực hiện chuyển đổi số phát triển quận Hai Bà Trưng theo hướng thông minh, hiện đại; tạo điều kiện cho kinh tế tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững.

- Đến năm 2030: xây dựng quận Hai Bà Trưng cơ bản trở thành quận thông minh, hiện đại, kết nối với mạng lưới đô thị thông minh trong Thành phố; chuyển đổi số căn bản, toàn diện hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; hình thành các nền tảng dữ liệu cho các ngành kinh tế dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước, phát triển các dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp, khai thác dữ liệu như một nguồn tài nguyên mới để phát triển kinh tế- xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Về chính quyền số

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số hiện đại, an toàn đáp ứng các nhiệm vụ về chuyển đổi số góp phần xây dựng thành phố thông minh theo lộ trình của thành phố.

- Phấn đấu triển khai 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện theo quy định được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, triển khai trên nhiều phương diện hiện đại theo kế hoạch của thành phố.

- Triển khai tối đa các hoạt động, chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ, xử lý hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng.

- Phấn đấu hoàn thành từ 90% trở lên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, thống kê tổng hợp về dân số, tài chính, bảo hiểm...theo quy định trong kế hoạch của Thành phố; chia sẻ dữ liệu cung cấp dịch vụ công; lấy sự phục vụ người dân và doanh nghiệp là trung tâm thông qua các nền tảng số và dịch vụ dữ liệu mở; cho phép chính quyền, doanh nghiệp và người dân khai thác các nguồn tài nguyên dữ liệu mở để phát triển kinh tế - xã hội.

b) Về kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong tổng giá trị sản xuất thương mại dịch vụ trên địa bàn khoảng 30%.

- Phấn đấu năng suất lao động hàng năm tăng từ 7-7,5%.

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

c) Về xã hội số

- Phấn đấu 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; phủ mạng Internet băng rộng cáp quang tới 90% hộ gia đình. Tỷ lệ dân số trưởng thành tại quận có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Phấn đấu 70% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản, làm nền tảng sử dụng dịch vụ số như: dịch vụ công trực tuyến; tư vấn

sức khỏe trực tuyến, khám, chữa bệnh từ xa, tiến tới 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- 80% đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 70% các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.

- Triển khai 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, triển khai trên nhiều phương tiện hiện đại theo kế hoạch của Thành phố. Phần đầu 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin.

- Hoàn thiện đầy đủ nền tảng dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; dữ liệu được chia sẻ theo quy định, kế hoạch, lộ trình của Thành phố.

2.3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Về chính quyền số

Phát triển chính quyền điện tử, xây dựng chính quyền số. Hoàn thành cơ bản chính quyền số, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của quận được thực hiện với sự hỗ trợ tích cực của hệ thống cơ sở dữ liệu số.

- Triển khai 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, triển khai trên nhiều phương tiện hiện đại theo kế hoạch của Thành phố. Phần đầu 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin.

- Hoàn thiện đầy đủ nền tảng dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; dữ liệu được chia sẻ theo quy định, kế hoạch, lộ trình của Thành phố.

b) Về kinh tế số

- Kinh tế số phát triển mạnh mẽ; phần đầu tỷ trọng kinh tế số trong tổng giá trị sản xuất thương mại dịch vụ trên 40%.

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

c) Về xã hội số

Các chỉ tiêu đến năm 2030 phần đầu tăng từ 20 - 30% so với chỉ tiêu năm 2025, nhằm bảo đảm tối đa các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất, đào tạo để người dân được sử dụng các dịch vụ trên môi trường số góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước từ Quận đến cơ sở

Trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy và nhận thức về chuyển đổi số; phát huy mạnh mẽ vai trò của các hiệp hội ngành nghề trong công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia chuyển đổi số; xây dựng quận Hai Bà Trưng theo hướng góp phần xây dựng thành phố Hà Nội thông

minh, tham gia đầu tư, xây dựng, quản lý, giám sát và vận hành thành phố thông minh theo phân cấp, phân công của Thành phố.

- Xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với Đề án 06 của Chính phủ để triển khai có hiệu quả 5 nhóm tiện ích đã được xác định tại 1.1, điểm 1, phần II; đồng thời gắn với chương trình, mục tiêu, hằng năm và 5 năm trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của ngành, lĩnh vực và từng địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp, trên cơ sở đó truyền cảm hứng, chuyển đổi nhận thức toàn xã hội về chuyển đổi số.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

Phòng Kinh tế, phòng Quản lý đô thị, phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo lĩnh vực của từng đơn vị phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền về sự cần thiết, tính cấp bách phải chuyển đổi số, phải xem chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tập trung chỉ đạo, gắn với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Triển khai thực hiện các văn bản pháp quy về phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, triển khai các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch xây dựng thành phố thông minh của Thành phố.

- Triển khai chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng. Chú trọng thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng tiêu cực của chuyển đổi số, tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích của người tiêu dùng trên không gian số.

- Khuyến khích áp dụng và có lộ trình từng bước áp dụng các bộ quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định, hướng dẫn liên quan đến quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị thông minh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật và quản lý phát triển quận đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ về truyền thông và trao đổi thông tin, áp dụng có hiệu quả các giải pháp quản lý, giải pháp công nghệ số trong phát triển đô thị.

3. Chuẩn bị các điều kiện chuyển đổi số

3.1. Phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số

Công an quận, phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Kinh tế chủ trì theo lĩnh vực của từng đơn vị phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn một cách đồng bộ và hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tạo nền móng thực hiện chuyển đổi số toàn diện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự gắn kết và tăng hiệu quả tương tác, giao tiếp giữa cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân.

- Thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về kinh doanh trên nền tảng số, hệ thống trực tuyến, dịch vụ trực tuyến, tạo môi trường phát triển kinh tế trên Internet và các loại hình kinh doanh mới.

3.2. Phát triển nhân lực số

Phòng Nội vụ, phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì theo lĩnh vực của từng đơn vị phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại về chuyển đổi số, an ninh, an toàn thông tin mạng và tính riêng tư trên mạng cho người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước của quận; phối hợp đào tạo, tập huấn kiến thức về kinh tế số, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho người dân và doanh nghiệp, ưu tiên triển khai đào tạo, tập huấn thông qua các nền tảng dạy và học trực tuyến. Đẩy mạnh triển khai Chương trình thông qua các nền tảng dạy và học về kỹ năng số và STEM/STEAM trong giáo dục tiểu học và phổ thông.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin hiện có, tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các khóa học đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho chính quyền các cấp của Quận về chuyển đổi số.

3.3. Tăng cường hợp tác, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

Văn phòng HĐND và UBND quận, phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì theo lĩnh vực của từng đơn vị phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Tăng cường trao đổi, hợp tác, học tập kinh nghiệm các địa phương. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, khai thác, phát huy tối đa tài nguyên chất xám, nguồn lực trí tuệ của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, đội ngũ trí thức đang sống và làm việc trên địa bàn quận để phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn thành phố về chuyển đổi số; tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

4. Chuyển đổi số, xây dựng quận thông minh

4.1. Phát triển chính quyền số

Trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong và ngoài quận theo quy định và theo yêu cầu, trong đó tập trung ưu tiên duy trì, phát triển

các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quan trọng như; đất đai, dân cư, công chức, viên chức, tài chính, bảo hiểm, hộ tịch, an sinh xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế...Tập trung triển khai thực hiện Đề án 06 hiệu quả, vững chắc trong hoạt động khai thác dữ liệu vào quản lý điều hành của chính quyền. Tập trung triển khai Đề án số 13-ĐA/QU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy Hai Bà Trưng về “Ứng dụng Công nghệ thông tin trong việc quản lý, phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch trên địa bàn Quận”.

- Tăng cường hoạt động chuyển đổi số trong các hoạt động bảo đảm giữ gìn trật tự an toàn xã hội nhằm mục tiêu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành chuyển đổi số. Triển khai thử nghiệm hiệu quả một số dịch vụ thông minh tại khu đô thị Times City theo Đề án số 15-ĐA/QU ngày 11/02/2022 của Quận ủy Hai Bà Trưng và Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng gắn liền phát triển dịch vụ đô thị thông minh với phát triển chính quyền số.

4.2. Phát triển xã hội số

Trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường tham mưu thực hiện:

- Phổ cập kỹ năng số toàn diện cho người dân để hình thành một xã hội số công bằng, khai thác tốt tiềm năng, hình thành văn hóa số bằng chính việc sử dụng các nền tảng số quốc gia được ứng dụng rộng rãi trên không gian số.

- Triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển công dân số, hướng tới mỗi người dân trong độ tuổi trưởng thành đều có danh tính số, tài khoản số, phương tiện số để học tập, lao động và giao dịch trên môi trường mạng.

- Hướng dẫn, khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ trực tuyến, dịch vụ thiết yếu, như: Y tế, giáo dục, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, sử dụng mạng xã hội...

4.3. Phát triển kinh tế số

Trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường tham mưu thực hiện:

Phát triển kinh tế số và xã hội số toàn diện trên tất cả các ngành, lĩnh vực, tập trung phát triển một số ngành, lĩnh vực trọng điểm như: y tế; giáo dục và đào tạo; lao động, việc làm và an sinh xã hội; thương mại, công nghiệp; văn hóa, du lịchvới các nội dung:

- Ứng dụng tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh. Khai thác, sử dụng hiệu quả các sản phẩm công nghệ số; hệ thống giám sát dịch bệnh, quan trắc môi trường, giám sát quy trình chế biến, phục vụ sản xuất; quản lý, giám sát, truy xuất nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm.

- Phổ cập kỹ năng số cho người dân; hướng dẫn, hỗ trợ người dân chuyển đổi số trong quá trình tổ chức sản xuất và tham gia vào phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Về y tế:

Phòng Y tế chủ trì tham mưu thực hiện:

+ Cung cấp dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; đơn thuốc điện tử.

+ Triển khai hiệu quả các nền tảng y tế của quốc gia như: quản lý xét nghiệm, quản lý tiêm chủng, quản lý thông tin y tế cơ sở, giám sát dịch bệnh để quản lý bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, quản lý trạm y tế xã, hồ sơ sức khỏe cá nhân, hỗ trợ tư vấn sức khỏe trực tuyến, kết nối người dân với bác sĩ tư vấn, kết nối các chuyên gia trong lĩnh vực y tế, an toàn thực phẩm và quản lý môi trường y tế.

- Về văn hóa:

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì tham mưu thực hiện:

Triển khai thực hiện Đề án “Tạo lập cơ sở dữ liệu và xây dựng hệ thống quản lý các hồ sơ di tích trên địa bàn quận để phát huy giá trị, gắn với phát triển du lịch” (số hóa công tác quản lý hồ sơ tại các di tích), góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử đồng thời là phương thức giới thiệu hình ảnh của quận, phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa để quản lý, kết nối, chia sẻ, quảng bá thông tin với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước.

- Về du lịch:

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì tham mưu thực hiện:

+ Hình thành bản đồ số du lịch quận Hai Bà Trưng(bằng nhiều thứ tiếng) thể hiện tất cả các thông tin thu hút du khách. Hình thành dữ liệu địa chỉ số về các cơ sở, địa danh du lịch trên địa bàn quận tích hợp với bản đồ số về du lịch phục vụ phát triển du lịch thông minh của thành phố Hà Nội.

+ Triển khai các hoạt động kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong quận với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến.

- Về giáo dục và đào tạo:

Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu thực hiện:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận đẩy mạnh triển khai áp dụng công nghệ số, tạo môi trường hình thành thế hệ công dân số và doanh nhân số cho tương lai, cụ thể:

+ Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả hoạt động của các hệ thống thông tin chuyên ngành giáo dục và đào tạo, kết nối học sinh thành các tổ nhóm học tập khác nhau, kết nối phụ huynh học sinh cùng lớp cùng trường để nâng cao hiệu quả hoạt động của các hội cha mẹ học sinh.

+ Triển khai các nền tảng dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ trực tuyến toàn trình cho công tác giảng dạy - học tập - thi cử cho học sinh, giáo viên, từng bước hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số, bảo đảm chất lượng cho việc thi cử trực tuyến.

- Về lao động, việc làm và an sinh xã hội:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện:

Phát triển theo hướng đẩy nhanh tiến trình thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội, cụ thể:

+ Phối hợp tạo lập và duy trì cơ sở dữ liệu đầy đủ, cập nhật kịp thời về người lao động và đối tượng chính sách trên phạm vi toàn Quận.

+ Thúc đẩy, khuyến khích các hình thức giao dịch điện tử, chi trả an sinh xã hội trực tuyến hoặc trực tiếp tới đối tượng thụ hưởng, loại bỏ các khâu trung gian không cần thiết.

+ Tham gia triển khai, sử dụng các nền tảng quốc gia về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

- Về thương mại - công nghiệp:

Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp Chi cục thuế quản lý thực hiện:

+ Triển khai các hoạt động phát triển thương mại điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; kết nối hiệu quả với khác hàng, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ cho hàng hóa nội địa; tăng cường cải tiến mẫu mã, chất liệu sản phẩm thân thiện môi trường, có giá trị gia tăng cao, nhằm nâng cao năng suất lao động, tạo lợi thế cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

+ Thực hiện nhân rộng việc triển khai mô hình Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản thực phẩm đối với các sản phẩm của Thành phố, Quận trong các lĩnh vực khác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm soát nguồn gốc các sản phẩm, hướng tới mục tiêu cung cấp thông tin hỗ trợ tốt nhất cho người tiêu dùng, hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao chất lượng quản trị, vừa phát triển dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp.

+ Hình thành hệ thống thông tin quản lý các cơ sở kinh doanh thương mại (chợ, siêu thị, cửa hàng...) và lựa chọn, tích hợp các nền tảng thương mại điện tử, tích hợp các CSDL về kinh doanh trên nền bản đồ số thương mại của Quận nhằm hỗ trợ quảng bá các sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

- Về tài chính, ngân hàng:

Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tham mưu thực hiện:

Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai có hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Đề án của Chính phủ và Thành phố về tài chính toàn diện, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Các ngành, lĩnh vực khác: Tập trung phát triển kinh tế số và xã hội số trong từng ngành, lĩnh vực theo hướng thiết lập môi trường phù hợp cho đổi mới sáng tạo, tăng cường sự chỉ đạo và sử dụng linh hoạt nguồn lực tài chính cho hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số, hình thành hệ sinh thái kinh tế số, xã hội số ngành, lĩnh vực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Tham mưu UBND quận xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội. Đôn đốc các đơn vị, phòng ban, UBND các phường triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, tham mưu, đề xuất việc kiện toàn, xây dựng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Quận theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố; định kỳ tham mưu

UBND quận tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Quận ủy.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 18 vào chương trình, kế hoạch gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách hằng năm và 05 năm của Quận; bố trí nguồn lực ngân sách nhà nước theo quy định đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số, xây dựng quận theo hướng xây dựng thành phố thông minh; xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp để thực hiện Kế hoạch này.

3. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, UBND các phường

Tổ chức triển khai Nghị quyết số 18 của Thành ủy, Kế hoạch của Quận ủy và UBND quận về triển khai Nghị quyết số 18 đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, chương trình công tác để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND quận phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ quan, đơn vị; đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đồng bộ phù hợp với thực tế, xác định rõ lộ trình thực hiện. Định kỳ hằng năm báo cáo UBND quận (qua phòng Văn hóa và Thông tin) kết quả thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội quận

- Xây dựng kế hoạch thực hiện, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng về vai trò của chuyển đổi số, xây dựng quận Hai Bà Trưng theo hướng thông minh, hiện đại trong phát triển kinh tế - xã hội của quận, hoạt động của MTTQ, các đoàn thể; tham gia, đóng góp vào quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch này. Phát huy vai trò chủ lực của đoàn viên, thanh niên trong việc triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng. Chú trọng giám sát, phản biện góp phần thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số.

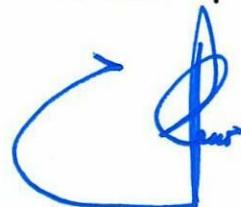
- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân hiểu và tích cực hưởng ứng các chương trình, kế hoạch, đề án chuyển đổi số của quận.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nghị quyết số 18 của UBND quận. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ đảm bảo hiệu quả, tiến độ và thực hiện báo cáo UBND quận theo yêu cầu.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Quận ủy - HĐND quận;
- Chủ tịch UBND quận;
- Các Phó Chủ tịch UBND quận;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam quận;
- Các phòng, ban, ngành, tổ chức CT-XH quận;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, VH&TT. *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Phúc